

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 01/09/2026 đến 10/09/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			01/09	02/09	03/09	04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09	10/09
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	232	247	292	331	364	387	397	395	379	354
		Time_max	23h00	6h16	7h27	9h00	10h00	11h00	12h00	13h00	14h00	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	134	117	93	69	50	41	43	46	55	75
		Time_min	12h58	15h10	17h05	18h45	20h13	21h34	23h00	0h00	0h26	2h53
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	201	214	226	238	253	269	279	281	273	256
		Time_max	3h06	4h28	6h00	8h00	10h00	11h28	12h29	13h20	14h05	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	98	68	42	23	11	8	8	12	21	32
		Time_min	20h43	21h02	21h35	22h15	23h01	23h54	0h00	1h00	2h23	4h00
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	235	248	272	298	326	351	365	367	356	332
		Time_max	1h13	5h00	7h00	8h24	11h00	12h00	13h10	14h12	15h12	16h11
	Nước ròng	Hmin (cm)	160	153	112	78	53	51	41	41	52	70
		Time_min	10h49	20h26	21h18	22h18	23h25	23h00	0h38	1h55	3h14	4h39
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	280	284	298	328	357	373	375	364	342	312
		Time_max	2h00	4h21	7h05	11h00	12h05	13h00	14h00	15h00	16h00	16h19
	Nước ròng	Hmin (cm)	189	148	113	87	75	69	60	59	67	83
		Time_min	19h48	20h45	21h46	22h52	23h00	0h04	1h22	2h44	4h01	5h10
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	226	235	240	242	248	259	273	277	268	252
		Time_max	3h00	4h00	5h12	7h00	9h00	11h24	13h03	14h00	15h00	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	103	99	74	55	48	42	37	37	39	43
		Time_min	9h55	21h39	22h18	23h05	23h00	0h01	1h14	2h43	4h08	5h26
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	131	136	136	134	127	119	113	112	113	113
		Time_max	2h18	3h00	4h00	4h22	5h20	7h00	9h00	10h10	11h23	12h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	44	45	39	36	36	40	40	46	50	48
		Time_min	9h05	21h10	21h42	22h19	23h03	23h56	0h00	1h07	3h00	5h09
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	128	132	136	137	137	136	134	133	133	136
		Time_max	1h00	1h02	1h29	2h03	3h00	4h00	5h00	6h23	8h00	9h07
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	76	71	66	61	57	53	52	54	60
		Time_min	6h48	7h39	8h40	9h51	11h14	12h38	13h50	14h48	15h37	16h19
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	134	138	145	150	153	154	152	148	144	139
		Time_max	23h00	23h00	0h27	1h00	2h00	2h24	3h23	5h00	6h00	7h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	64	58	52	47	41	36	33	33	36	42
		Time_min	6h36	7h42	8h56	10h20	11h42	12h49	13h41	14h24	15h00	15h31
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	157	159	164	168	169	166	165	168	170	169
		Time_max	23h59	23h00	0h06	1h00	1h24	3h00	5h15	7h00	8h00	9h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	85	80	78	75	70	63	58	57	61	67
		Time_min	6h28	7h27	8h36	9h58	11h33	13h03	14h03	14h47	15h23	15h55
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	170	179	187	195	200	203	205	204	203	199
		Time_max	13h05	1h00	1h24	2h00	3h00	4h00	5h00	6h11	7h29	9h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	131	124	117	110	103	96	93	94	100	110
		Time_min	6h52	8h00	9h15	10h44	12h23	13h43	14h43	15h31	16h14	16h51
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	134	141	150	166	181	193	202	205	202	193
		Time_max	14h00	23h00	2h00	2h30	3h29	4h25	5h18	6h09	7h00	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	101	83	63	44	30	23	23	29	41	57
		Time_min	7h00	9h03	10h23	11h26	12h22	13h12	14h00	14h45	15h28	16h09
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	254	258	271	283	294	297	296	288	278	270
		Time_max	14h23	2h00	2h14	3h00	3h00	4h00	4h19	5h30	7h20	9h04
	Nước ròng	Hmin (cm)	173	157	145	137	134	132	131	132	138	148
		Time_min	7h50	8h42	9h39	10h43	12h00	13h27	14h57	16h10	17h06	17h51
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	364	365	365	366	360	349	343	358	368	376
		Time_max	16h23	4h12	5h00	5h00	5h28	6h15	0h25	1h00	1h16	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	138	122	113	108	104	94	81	71	70	79
		Time_min	10h12	10h56	11h49	12h53	14h10	15h32	16h46	17h47	18h39	19h24
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	349	358	371	383	392	398	400	401	400	397
		Time_max	13h23	1h00	1h17	2h00	3h00	4h00	5h00	6h24	8h00	9h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	299	288	278	269	258	249	245	245	252	264
		Time_min	7h04	8h20	9h42	11h15	12h51	14h06	15h04	15h51	16h32	17h07

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			01/09	02/09	03/09	04/09	05/09	06/09	07/09	08/09	09/09	10/09
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	306	301	298	299	309	324	334	338	336	340
		Time_max	17h11	18h00	19h00	20h00	11h00	12h00	12h24	13h01	0h05	1h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	154	155	139	118	96	78	67	64	72	87
		Time_min	23h08	23h00	0h52	2h24	3h31	4h27	5h18	6h04	6h45	7h23
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	113	116	118	120	122	123	123	122	119	116
		Time_max	4h00	5h00	6h08	8h00	9h04	11h00	11h24	12h01	13h00	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	93	89	86	84	84	85	85	87	89	92
		Time_min	20h00	20h47	21h33	22h23	23h18	0h00	0h19	1h24	2h32	3h37
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	99	103	109	115	120	121	120	117	112	107
		Time_max	4h00	13h00	13h00	11h07	12h00	12h08	13h00	13h02	13h16	13h26
	Nước ròng	Hmin (cm)	70	65	62	62	58	55	53	52	54	58
		Time_min	21h22	22h16	23h17	23h00	0h22	1h33	2h43	3h46	4h39	5h26

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 01/09/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên

Trần Thị Thùy Linh